

Bản án số: 22/2024/HS-ST

Ngày: 30.9.2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH THƯỢNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Tấn Lợi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Tám

2. Bà Võ Cẩm Tú

Thư ký phiên tòa: Bà Quách Huỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Tôn Minh Nhật** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang. Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai trực tiếp kết hợp trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2024/TLST-HS, ngày 09 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Trách N, sinh ngày 20/12/2005

N1 sinh: huyện A, tỉnh Kiên Giang;

Nơi cư trú: Ấp T, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang;

Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn 09/12; dân tộc kinh; giới tính nam; quốc tịch Việt Nam;

Con ông Phạm Văn L, sinh năm 1979 và bà Đặng Mộng N2, sinh năm 1983;

Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: không;

Tiền án: không.

Bị cáo bị khởi tố và bắt tạm giam từ ngày 05/04/2024 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt)

*** Bị hại:** Ông Trương Trí N3, sinh năm 1988 Có mặt

Nơi cư trú: Ấp M, xã A, huyện U, tỉnh Kiên Giang;

*** Người làm chứng:**

1/ Ngô Văn G, sinh năm 1996 Có mặt

Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Cà Mau

2/ Bông Văn K, sinh năm 1993 Có mặt

Nơi cư trú: Ấp A, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang

3/ Phan Văn K1, sinh năm 1989 Vắng mặt

Nơi cư trú: Ấp D, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang;

4/ Phạm Văn H, sinh năm 1997 Vắng mặt

Nơi cư trú: Ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Cà Mau.

5/ Vũ Minh Đ, sinh năm 1990 Có mặt

Nơi cư trú: Ấp A, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang

6/ Đỗ Quốc H1, sinh năm 1989 Có mặt

Nơi cư trú: Ấp 15, xã Đông Hưng B, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

7/Phạm Nhật Ninh, sinh năm 2004 Vắng mặt

Nơi cư trú: Ấp M, xã A, huyện U, tỉnh Kiên Giang

8/ Phạm Việt L1, sinh năm 2002 Vắng mặt

Nơi cư trú: Ấp M, xã A, huyện U, tỉnh Kiên Giang;

9/ Nguyễn Thành L2, sinh năm 2002 Có mặt

Nơi cư trú: Ấp M, xã A, huyện U, tỉnh Kiên Giang;

10/ Lê Phúc D, sinh năm 2002 Có mặt

Nơi cư trú: Ấp M, xã A, huyện U, tỉnh Kiên Giang;

11/ Nguyễn Thảo D1, sinh năm 2007 Vắng mặt

Nơi cư trú: Ấp M, xã A, huyện U, tỉnh Kiên Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 30/01/2024, Trương Trí N3, Phan Văn K1, Phạm Văn H, Vũ Minh Đ, Đỗ Quốc H1 và Ngô Văn G cùng vợ Văn Thị M, đi đến nhà của Bông Văn K tại ấp A, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang để dự tiệc sinh nhật của N4 (vợ của K).

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, G điều khiển xe mô tô chở vợ Văn Thị M đi về đến đầu Kênh A thuộc ấp M, xã A, huyện U, tỉnh Kiên Giang thì G bị nhóm thanh niên điều khiển xe mô tô theo chiều ngược lại dùng thanh sắc chặn đầu xe. G tiếp tục điều khiển xe vượt qua chạy vào Kênh 14 đến quán uống nước G gọi điện thoại cho K nói bị nhóm thanh niên lạ mặt chặn xe ở đầu Kênh A, nghe vậy nên K điều khiển xe mô tô chở H, H1 chở Đ, N3 và K1 mỗi người điều khiển một xe mô tô cùng đi theo K. Đến đầu Kênh 14 thì G nói cho K biết G bị nhóm thanh niên lạ mặt chặn xe. G rủ K chạy xe đi về hướng Kênh A, K điều khiển xe mô tô chở H, H1 chở Đ, N3 và K1 mỗi người điều khiển một xe mô tô đi theo G để đi tìm nhóm thanh niên chặn xe G. Khi đến nhà ông Phạm Văn T thuộc ấp M, xã A, huyện U, tỉnh Kiên Giang thì G thấy Phạm Nhựt N5, Phạm Việt L1 (con ruột ông T) cùng với Phạm Trách N, Nguyễn Thành L2, Lê Phúc D đi nhậu vừa về đến nhà ông T. G nghi là nhóm người chặn xe nên G dùng xe lại hỏi nhóm của L1 và N5 “mày thằng mày thằng nào chặn đường xe tao”, nhóm của L1, N5 nói “không có ai chặn xe”. Hai bên cự cãi xô xát đánh nhau với G, K1, K trên lộ trước nhà ông T, Phúc D chạy vào nhà ông T lấy cây roi điện do Phúc D để trong nhà ông T trước đó đem ra chích vào người của G, H. Khi thấy nhóm của G, K1, K, H cãi nhau với L1, N5 trên lộ Nhiệm từ trong sân nhà ông T đi ra lộ để bênh vực cho L1, N5 thì bị N3 dùng tay xô đẩy N vào sân và nói “Mày đi vô đi, mày nhỏ mày biết cái gì”, sau đó N3 quay mặt đi ra lộ nơi G, H, K1, K đang cãi nhau với L1, N5 thì bị một người dùng đá ném trúng vào vùng trán phải của N3 nhưng không biết ai ném. Lúc đó Nguyễn Thảo D1 đi đốn chuối mướn tại Kênh A chạy xe đạp về đến nhà ông T thấy có nhóm người cự cãi đánh nhau trên lộ nên Thảo D1 dừng xe lại lấy con dao (loại dao gọt trái cây có tổng chiều dài 15,8cm có lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 07cm, mũi dao nhọn D1 mang theo dùng để cắt chuối dặt) đi vào sân nhà ông T thì N thấy trên tay Thảo D1 có cầm con dao nên N đi đến nói với Thảo D1 “Mày đưa con dao cho tao”, vừa nói xong N dùng tay phải giật lấy con dao trên tay của Thảo D1 rồi N cầm dao đi ra lộ thì N3 tiếp tục dùng tay xô đẩy N vào sân. Lúc đó, N dùng tay trái gạt đỡ tay của N3 còn tay phải cầm dao đâm thẳng về phía Nguyễn 03 (ba) cái, trúng vào vùng bụng bên trái của N3 01 (một) dao. Bị đâm trúng, N3 đi lùi ra lộ, dùng tay vén áo lên thấy thương tích vùng bụng chảy máu nên dùng tay bịt vết thương lại rồi bỏ chạy đến nhà ông Trần Văn C (là cậu ruột của N3) ông C đưa N3 vào nhà băng bó thương tích

và điện thoại cho ông Trương Văn X và bà Trần Ngọc Á (là cha mẹ ruột của N3) biết. Ông X, bà Á đến đưa N3 đến Trung tâm y tế huyện A bằng bó thương tích, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh K để điều trị. Đến ngày ngày 05/02/2024 thì xuất viện.

Phạm Trách N sau khi dùng dao đâm N3 gây thương tích, N đi vào sân nhà ông T ném bỏ con dao xuống nền gạch ngay hiện trường, nơi Nguyễn Thảo D1 đang đứng, Thảo D1 nhặt con dao và ném xuống mé mương cạnh nhà ông T rồi chạy xe đạp về nhà, N cũng điều khiển xe mô tô về nhà. Đến ngày 31/01/2024 N bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U mời làm việc, N đã thừa nhận toàn bộ hành vi dùng dao đâm N3 gây thương tích, N đến mé mương cạnh nhà ông T nhặt lại con dao là hung khí giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U.

Ngày 01/4/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phạm Trách N và bắt bị cáo để tạm giam vào ngày 05/4/2024 đến nay.

* Kết luận giám định pháp y về thương tích số 161 ngày 07 tháng 3 năm 2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh K đối với Trương Trí N3 thương tích như sau:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định:

+ Sẹo phần mềm vùng trán phải.

+ Vết thương vùng bụng trái gây thấu bụng, thủng mạc nối lớn, rách thanh mạc hồng tràng và đại tràng ngang đã được phẫu thuật cắt một phần mạc nối lớn, khâu lại lớp thanh mạc hồng tràng và đại tràng ngang.

- Kết quả cận lâm sàng: Không thấy hình ảnh tổn thương.

2. Kết luận:

2.1. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể cơ thể của Trương Trí N3 tại

thời điểm giám định là 42% (Bốn mươi hai phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

2.2. Tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên tại thời điểm giám định ở:

- Vùng trán phải là: 01%.
- Vùng bụng trái là: 40,99% (Bốn mươi phẩy chín mươi chín phần trăm).

2.3. Vật gây thương tích:

- Thương tích ở trán phải do vật tày có cạnh gây nên.
- Thương tích ở bụng trái do vật sắc nhọn gây nên.

Phạm Trách N dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng bụng trái của Trương Trí N3 gây thương tích 40,99%. Hành vi của Phạm Trách N đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ với lỗi cố ý. Đối với thương tích của N3 ở vùng trán phải là 01% do không xác định được ai là người gây ra, N3 không yêu cầu nên không xem xét.

Đối với Ngô Văn G, Phạm Văn H, Phan Văn K1, Bông Văn K cự cãi đánh nhau bằng tay với Phạm Việt L1, Phạm Nhựt N5, Nguyễn Thành L2, Lê Phúc D nhưng không ai bị thương tích và không có yêu cầu nên không có cơ sở xử lý.

** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:*

Thu giữ vật chứng:

- Bị cáo Phạm Trách N giao nộp: 01 (một) con dao (loại dao gọt hoa quả) đã qua sử dụng, có tổng chiều dài 15,8cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 07cm, mũi nhọn, một bề sóng và một bề lưỡi, trên lưỡi có chữ “STAINLESS STEEL”, phần lưỡi dao nơi rộng nhất 1,2cm, phần cán dao bằng nhựa màu vàng có chiều dài 8,8cm, đã được niêm phong; 01 (một) áo thun nam màu đỏ, phần viền tay áo và vạt áo màu đen, phần cổ áo và nón áo màu đen, trước áo có chữ “GREATS”, đã qua sử dụng.

- Lê Phúc D giao nộp: 01 (một) roi điện có tổng chiều dài 11,5cm, vỏ bằng nhựa màu đen, đã qua sử dụng.

- Bà Trần Ngọc Á mẹ bị hại Trương Trí N3 giao nộp: 01 (một) áo sơ mi tay dài màu trắng sọc caro màu xám, phía sau bâu áo có tem ghi “BLUE MAN Made in Vietnam” đã qua sử dụng bị rách nhiều chỗ, dính nhiều dấu vết màu nâu đỏ nghi là dấu vết máu. Tất cả đã được nhập kho vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKSUMT ngày 09/8/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Phạm Trách N về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Trách N phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phạm Trách N từ 03 năm đến 04 năm tù.

Xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy các vật chứng, do có liên quan trong việc đánh nhau, bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội gồm:

- 01 (một) con dao (loại dao gọt hoa quả) đã qua sử dụng, có tổng chiều dài 15,8cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 07cm, mũi nhọn, một bề sòng và một bề lưỡi, trên lưỡi có chữ “STAINLESS STEEL”, phần lưỡi dao nơi rộng nhất 1,2cm, phần cán dao bằng nhựa màu vàng có chiều dài 8,8cm, đã được niêm phong; 01 (một) áo thun nam màu đỏ, phần viền tay áo và vạt áo màu đen, phần cổ áo và nón áo màu đen, trước áo có chữ “GREATS”, đã qua sử dụng.

- 01 (một) roi điện có tổng chiều dài 11,5cm, vỏ bằng nhựa màu đen, đã qua sử dụng.

- 01 (một) áo sơ mi tay dài màu trắng sọc caro màu xám, phía sau bâu áo có tem ghi “BLUE MAN Made in Vietnam” đã qua sử dụng bị rách nhiều chỗ, dính nhiều dấu vết màu nâu đỏ nghi là dấu vết máu, đã qua sử dụng.

* Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra bị cáo Phạm Trách N cùng gia đình bồi thường số tiền khắc phục là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) cho bị hại Trương Trí N3 và bị hại có đơn bãi nại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo Phạm Trách N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Tại phiên nói lời sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện U, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện U, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa qua kết quả thẩm vấn, lời khai bị cáo, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ thể hiện:

Đến khoảng 19 giờ ngày 30/01/2024, tại nhà ông Phạm Văn T thuộc ấp M, xã A, huyện U, tỉnh Kiên Giang thì Phạm Trách N, dùng tay phải giật lấy con dao trên tay của Nguyễn Thảo D1 rồi N cầm dao đi ra lộ thì N3 tiếp tục dùng tay xô đẩy N vào sân, N dùng tay trái gạt đỡ tay của N3 còn tay phải cầm dao đâm thẳng về phía Nguyễn 03 (ba) cái, trúng vào vùng bụng bên trái của N3 01 (một) dao gây thương tích 40,99%. Bị đâm trúng, N3 đi lùi ra lộ, dùng tay vén áo lên thấy thương tích vùng bụng chảy máu nên dùng tay bịt vết thương lại rồi bỏ chạy đến nhà ông Trần Văn C và được gia đình đưa N3 đến Bệnh viện đa khoa tỉnh K để điều trị.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, nội dung bản Cáo trạng, Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 26/03/2024 và tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 161 ngày 07 tháng 3 năm 2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh K kết luận Trương Trí N3 bị giảm do thương tích gây nên hiện tại là 42%

(Bốn mươi hai phần trăm). Dụng cụ bị cáo dùng gây thương tích cho bị hại là con dao lưỡi dao bằng kim loại là hung khí nguy hiểm. Dù cơ sở kết luận bị cáo Phạm Trách N phạm tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Chỉ vì bệnh vực khi giữa nhóm L1 và N5 và nhóm của G, K1, K cự cãi xô xát đánh nhau, bị cáo N6 từ trong nhà ông T đi ra nhằm bệnh vực L1 và N5, thì bị hại xô đẩy vào sân không cho tham gia, trong lúc này bị hại N3 bị một người dùng đá ném trúng vào vùng trán phải, ngay lúc đó Nguyễn Thảo D1 đi đôn chuối về trên tay cầm con dao, bị cáo giật con dao trên tay D1 rồi đi ra lộ tham gia đánh nhau, thì N3 dùng tay xô đẩy bị cáo vào sân, thế là bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng bụng trái gây thương tích cho bị hại tại vùng bụng trái với tỷ lệ thương tích là 40,99%. Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn, bị hại không đánh nhau với bị cáo, mà chỉ là người can ngăn không cho bị cáo tham gia đánh nhau với nhóm G, K1, K để bên vực cho L1 và N5, bị cáo phạm tội do bộc phát, không quan tâm đến hậu quả xảy ra, bị cáo không có động cơ, mục đích giết người, cho nên việc truy tố, xét xử bị cáo về tội cố ý gây thương tích là phù hợp.

Hành vi của bị cáo thể hiện xem thường, sức khỏe của người khác gây tâm lý hoang mang và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương.

Do đó cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục trở thành người tốt, sống có ích cho xã hội, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung.

Đối với Ngô Văn G, Phạm Văn H, Phan Văn K1, Bông Văn K cự cãi đánh nhau bằng tay với Phạm Việt L1, Phạm Nhựt N5, Nguyễn Thành L2, Lê Phúc D nhưng không ai bị thương tích và không có yêu cầu nên không có cơ sở xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự. Mặc dù Ngô Văn G, Phạm Văn H, Phan Văn K1, Bông Văn K cự cãi đánh nhau với Phạm Việt L1, Phạm Nhựt N5, Nguyễn Thành L2, Lê Phúc D cũng chưa đủ dấu hiệu cấu thành tội: “Gây rối trật tự công cộng”. Nhưng phải được xử lý hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, phía Cơ quan điều tra cần rút kinh nghiệm.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Trách N không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại, bị hại có đơn bãi nại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện U Minh T1 về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Phạm Trách N từ 03 đến 04 năm tù là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về các vấn đề khác:

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy các vật chứng có liên quan đến việc đánh nhau, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, chiếc áo bị hại mặc khi bị gây thương tích do không còn giá trị sử dụng. (Theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 15/QĐ-VKSUMT ngày 09/8/2024 của Viện kiểm sát huyện U).

- Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra bị cáo Phạm Trách N cùng gia đình bồi thường số tiền khắc phục là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) cho bị hại Trương Trí N3 và bị hại có đơn bãi nại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên miễn xét.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Trách N phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Trách N 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/4/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo Phạm Trách N cùng gia đình bồi thường số tiền khắc phục là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) cho bị hại Trương Trí N3 và bị hại có đơn bãi nại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên miễn xét.

4. Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng:

- 01 (một) con dao (loại dao gọt hoa quả) đã qua sử dụng, có tổng chiều dài 15,8cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 07cm, mũi nhọn, một bề sóng và một bề lưỡi, trên lưỡi có chữ “STAINLESS STEEL”, phần lưỡi dao nơi rộng nhất 1,2cm, phần cán dao bằng nhựa màu vàng có chiều dài 8,8cm, đã được niêm phong; 01 (một) áo thun nam màu đỏ, phần viền tay áo và vạt áo màu đen, phần cổ áo và nón áo màu đen, trước áo có chữ “GREATS”, đã qua sử dụng.

- 01 (một) roi điện có tổng chiều dài 11,5cm, vỏ bằng nhựa màu đen, đã qua sử dụng.

- 01 (một) áo sơ mi tay dài màu trắng sọc caro màu xám, phía sau bầu áo có tem ghi “BLUE MAN Made in Vietnam” đã qua sử dụng bị rách nhiều chỗ, dính nhiều dấu vết màu nâu đỏ nghi là dấu vết máu, đã qua sử dụng.

Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 15/QĐ-VKSUMT ngày 09/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 6, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Phạm Trách N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

chống chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện U Minh Thượng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện U Minh Thượng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện U Minh Thượng;
- Trại tạm giam;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;

Nguyễn Tấn Lợi

